

Số: 44 /KH - THPTPL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024

Căn cứ Công văn số 4771/BGDĐT-CNTT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 5496/SGDĐT-VP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường THPT Phước Long xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024 với những nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Tập trung tối đa các nguồn lực nhằm tạo ra sự chuyển biến tích cực về ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy, tạo tiền đề phát triển ứng dụng CNTT trong những năm học tiếp theo.
2. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng về CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng nhu cầu phát triển của trường. Bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị cho việc giảng dạy tin học trong nhà trường.
3. Tăng cường ứng dụng CNTT để thúc đẩy sự phát triển và đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng công tác quản lý nhà trường. Thực hiện

đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động, trọng tâm vào công tác giảng dạy và quản lý.

II. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tiếp tục triển khai các Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025” của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh; Đề án xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh và Kế hoạch Triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Chuyển đổi số trong dạy - học và đánh giá, tiếp tục tổ chức hiệu quả dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp:

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên theo nội dung và tỷ lệ phù hợp.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học trên môi trường trực tuyến; tận dụng tối đa các tính năng, công nghệ của các hệ thống quản lý học tập (LMS) để triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; hướng tới mục đích nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; tạo môi trường học tập tích cực giúp học sinh chủ động phát triển năng lực cá nhân.

c) Đảm bảo dữ liệu giữa các hệ thống LMS và hệ thống quản trị nhà trường (SIS) được liên thông theo thời gian thực nhằm giảm bớt công sức nhập liệu, khai báo, cấu hình hệ thống; đảm bảo dữ liệu dạy, học, kết quả học tập của học sinh được quản lý một cách thống nhất; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để làm nền tảng cho dữ liệu lớn của ngành và tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai mới hoặc thay đổi các giải pháp CNTT phù hợp với nhu cầu, khả năng, điều kiện của nhà trường.

d) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: học liệu điện tử, bài giảng tương tác, học liệu đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, thí nghiệm mô phỏng, hệ thống ngân hàng câu hỏi kiểm tra trực tuyến cho các môn học được phân loại theo năng lực và nội dung kiến thức Chương trình phổ thông 2018). Xây dựng và triển khai các tiêu chuẩn chung về trao đổi, liên thông học liệu; đảm bảo học liệu có thể được triển khai được trên tất cả hệ thống LMS cũng như tái sử dụng theo nhu cầu cá nhân, kế hoạch bài dạy của giáo viên.

e) Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến...

f) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

g) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử tại địa chỉ: <http://thptphuoclong.thuvien.hcm.edu.vn/> (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

3. Đẩy mạnh khai thác và nâng cao vai trò của các hệ thống quản trị cơ sở giáo dục đã được kết nối với CSDL ngành GDĐT.

4. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, giáo án, kế hoạch bài dạy, sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường.

5. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác Truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử: <https://thptphuoclong.hcm.edu.vn/>; kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường qua hệ thống tin nhắn điện tử eNetViet.

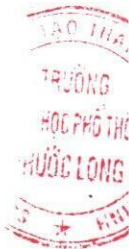
6. Tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả của CSDL ngành theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT:

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả các ứng dụng quản lý điểm, quản lý hồ sơ điện tử được đồng bộ với CSDL ngành GDĐT. Tổ chức cập nhật dữ liệu, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT; hoàn thiện việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; thông tin của học sinh các lớp cuối cấp phục vụ kỳ thi tốt nghiệp và xét tuyển vào đại học.

b) Đảm bảo chất lượng dữ liệu của hệ thống CSDL ngành GDĐT làm nền tảng triển khai dạy học trực tuyến, công tác tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường, tổ chức các kỳ thi, khảo sát chất lượng. Các đơn vị triển khai cập nhật CSDL đầy đủ theo hướng dẫn của Sở GDĐT, tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên sử dụng hệ thống; thực hiện cập nhật theo thời gian thực hồ sơ học sinh, giáo viên, phân công chuyên môn, kết quả, đánh giá, điểm của học sinh. Việc xây dựng CSDL ngành đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ GDĐT.

c) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định.

7. Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến:



a) Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học.

b) Thủ tục trực tuyến xin chuyển trường, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ và các ứng dụng khác.

c) Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt thông qua việc xây dựng cơ chế pháp lý và nền tảng kỹ thuật để giám sát việc thu chi tại cơ sở đảm bảo quyền lợi của phụ huynh và học sinh.

8. Đẩy mạnh triển khai và sử dụng hệ thống văn phòng điện tử xuống tất cả các bộ phận nhằm liên thông văn bản; thực hiện các thủ tục hành chính công; quản lý, điều hành cơ quan, đảm bảo 100% văn bản (ngoại trừ văn bản mật) được phát hành dưới hình thức văn bản điện tử có chứng thư số.

III. Một số giải pháp cơ bản

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục. Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện chương trình chuyển đổi số.

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của trường theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong năm học 2023 - 2024; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

3. Thực hiện cập nhật, đồng bộ dữ liệu lên CSDL ngành phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và quy tắc an toàn an ninh thông tin về quản lý, sử dụng và danh mục API cập nhật, đồng bộ dữ liệu đối với cơ sở dữ liệu ngành GDĐT thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin, triển khai các giải pháp phòng ngừa để tránh bị lợi dụng, khai thác và các biện pháp ứng cứu tại chỗ theo quy trình tại Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ

năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống CSDL giáo dục.

c) Đảm bảo an toàn dữ liệu, đặc biệt là dữ liệu cá nhân; tuyên truyền, quán triệt đến các công chức, viên chức trong đơn vị về nội dung, vai trò, giá trị cũng như những hành vi không được phép thực hiện đối với dữ liệu cá nhân. Đảm bảo nguyên tắc 1 nguồn phát sinh dữ liệu duy nhất tại CSDL ngành đối với dữ liệu nhân thân nhằm đảm bảo tính đồng nhất, tính xác thực và hạn chế tình trạng lộ lọt dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên, phụ huynh.

d) Ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học phục vụ cơ sở giáo dục, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ. Khuyến khích giáo viên tham gia các Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của Sở cũng như Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số của Bộ GDĐT; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò chủ động của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

e) Triển khai Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục. Chủ động huy động kinh phí từ các nguồn tài trợ, đóng góp hoặc tự đảm bảo xây dựng phòng studio phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

f) Triển khai giải pháp lưu trữ dựa trên công nghệ đám mây nhằm tận dụng số lượng máy tính với cấu hình sẵn có; tạo thói quen lưu trữ, trách nhiệm bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân của giáo viên và học sinh; nâng cao năng lực hợp tác, làm việc nhóm, chia sẻ tài nguyên giữa học sinh và giáo viên; giúp giáo viên và học sinh tiếp cận, làm quen với những công nghệ hiện đại nhất.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông tại cơ quan đơn vị nhằm có được sự phối hợp, đồng hành của các cấp chính quyền, phụ huynh học sinh và xã hội; nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT cũng như các thành tựu đã đạt được.

6. Áp dụng các giải pháp kết nối đa nền tảng như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục, đảm bảo thông tin truyền tải được đầy đủ, thường xuyên, đa dạng và hỗ trợ tốt cho công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc dạy và học.

7. Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố theo định hướng chuẩn quốc tế. Tăng cường liên kết, hợp tác triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá chứng chỉ Tin học quốc tế cho học sinh

phổ thông Thành phố đảm bảo theo khung năng lực số quốc tế và Việt Nam. Các nội dung triển khai tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

III. Tổ chức thực hiện

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024. Ban hành Quyết định thành lập ban phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

Phân công Thầy Võ Duy Tâm – Phó Hiệu trưởng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo theo văn bản chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024 của Trường THPT Phước Long. Đề nghị các Tổ chuyên môn, Hành chính quản trị và các thành viên ban phụ trách CNTT nghiêm túc thực hiện kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Hội đồng trường;
- Toàn thể GV, NV;
- Đăng Website;
- Lưu: VT.



Vũ Thị Hồng Châu